

Bản án số: 65/2021/HS-PT
Ngày 10-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Các Thẩm phán: Ông Trương Văn Lộc.

Ông Nguyễn Văn Tài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 04, 10 tháng 5 năm 2021 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 38/2021/TLPT-HS ngày 05 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Thái Minh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2021/HS-ST ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T1, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Thái Minh T sinh năm 1974 tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký thường trú: Số X, khu phố T, phường A, thành phố T5, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn T2 và bà Lê Thị G; có vợ là bà Đoàn Hồng T3; có 02 người con (sinh năm 1995 và năm 1998); tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 16/7/2020 đến ngày 23/7/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Ngoài ra, có 03 bị cáo và 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 16/7/2020, qua công tác nắm địa bàn, Cơ quan Cảnh sát điều

tra - Công an thành phố T1 xác định được trong phòng “Whisky” của nhà hàng hầm rượu T4, địa chỉ ở đường N, đoạn qua khu phố Y, phường P, thành phố T1, tỉnh Bình Dương có một nhóm người đang tiến hành đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức cá cược các trận đá gà được phát trên mạng internet nên vào lúc 19 giờ 30 phút cùng ngày 16/7/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố T1 đã chủ trì, phối hợp với lực lượng Công an phường Phú Thọ tiến hành kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người quả tang nhóm đối với các đối tượng: Nguyễn Phước S, Nguyễn Văn Đ, Thái Minh T và Phạm Minh C về hành vi đánh bạc.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) cuốn tập có ghi số trận đá gà và số tiền cá cược mỗi trận đá gà diễn ra; 01 (một) máy tính laptop và sau đó in ra 12 (mười hai) tờ giấy A4 ghi lại hình ảnh của trang mạng đá gà từ máy tính của Nguyễn Phước S (có chữ ký xác nhận của S); 68.900.000 đồng thu giữ trên bàn trước mặt nơi Nguyễn Văn Đ ngồi là tiền các bị cáo khai nhận sử dụng để đánh bạc; 30.600.000 đồng thu giữ của Thái Minh T và T khai nhận số tiền trên được sử dụng vào mục đích đánh bạc; 14.160.000 đồng thu giữ của Phạm Minh C và C khai nhận số tiền trên được sử dụng vào mục đích đánh bạc và một số vật chứng khác.

Quá trình điều tra đã xác định hành vi phạm tội của các bị cáo S, Đ, T và C, cụ thể như sau:

Chiều ngày 16/7/2020, do biết được thông tin Thái Minh T và Phạm Minh C đang ăn uống ở trong phòng “Whisky” của nhà hàng hầm rượu Trần Long nên Nguyễn Phước S nảy sinh ý định đến để rủ T và C cùng đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức cá cược các trận đá gà được phát trên mạng internet. Sau đó, S gọi điện thoại rủ Nguyễn Văn Đ đi cùng S đến nhà hàng hầm rượu Trần Long để tham gia đánh bạc với S thì Đ đồng ý. Khoảng 30 phút sau, S đem theo 01 (một) máy tính laptop nhãn hiệu Lenovo, màu xám rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Click, biển số 61B1-630.M chạy đến nhà của Đ để đón và chở Đ đến nhà hàng hầm rượu Trần Long để đánh bạc. Khi cả hai đi đến nhà hàng hầm rượu T4 thì S xuống xe rồi kêu Đ chạy đến ngã tư A thuộc phường A1, thành phố T5, tỉnh Bình Dương để gặp và lấy của người tên Lê Văn T6 số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng để nhằm sử dụng vào mục đích đánh bạc còn S vào phòng Whisky trước gặp T và C. Lúc này, trong phòng Whisky ngoài có T và C ra thì còn có ông Phan Văn T7, bà Nguyễn Khắc Huyền N và một số người bạn khác của C (hiện chưa xác Đ rõ nhân thân, lai lịch) đang cùng ăn uống. Đối với Đ ngay sau đó đã điều khiển xe mô tô biển số 61B1-630.40 chạy đến ngã tư An Sơn để tìm T6 nhưng không gặp mà gặp cha của T6 là ông Lê Văn Cường và ông Cường đã đưa cho Đ số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng. Sau khi lấy được số tiền trên, Đ chạy đến nhà hàng Trần Long và vào phòng Whisky gặp S cùng với T, C, ông T7, chị N và một số người bạn của C rồi cùng nhau ngồi ăn uống. Một lúc sau, S, Đ, T, C cùng rủ nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức cá cược các trận đá gà được phát trên mạng internet. Để thực hiện việc đánh bạc, S đưa máy tính laptop nhãn hiệu Lenovo

mà S mang theo đặt lên giữa bàn tròn, sau đó mở máy tính để vào trang mạng “SSVV388.com” và đăng nhập vào tài khoản có tên “Star” với mật khẩu đăng nhập là “QQQQ2222”. Sau khi S đăng nhập được vào trang mạng thì trên màn hình laptop xuất hiện các trận đá gà giữa 02 con gà khác nhau được quán chĩa bằng băng keo màu xanh và đỏ để phân biệt 02 con gà với nhau (được các S, Đ, T và C gọi tắt là “gà xanh” và “gà đỏ”). Trước mỗi trận đấu gà bắt đầu, T và C sẽ trực tiếp đặt tiền cá cược với S và Đ. Khi hai bên thống nhất số tiền đặt cược thì S sẽ ghi số tiền đặt cược vào một cuốn tập để quản lý nhằm tránh sự nhầm lẫn. S và Đ cùng với T và C thống nhất quy Đ về tỷ lệ thắng thua như sau: Nếu T và C thắng cược thì sẽ được nhận 85% (tám mươi lăm phần trăm) tiền so với số tiền mà T và C đặt cược trước trận đấu từ S và Đ và ngược lại nếu T và C thua cuộc thì phải C đủ cho Đ và S 100% (một trăm phần trăm) số tiền so với số tiền mà T và C đã đặt cược trước trận đấu; sau khi từng trận đấu gà kết thúc, căn cứ vào số tiền đặt cược và con gà thắng cược thì các bên sẽ trực tiếp C tiền cho nhau và Đ sẽ là người C tiền và nhận tiền từ T và C. Tính từ lúc S và Đ đánh bạc với T và C cho đến thời điểm Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T1 phát hiện vụ việc và bắt quả tang thì số lần đánh bạc và số tiền thực tế mà S, Đ, T và C sử dụng để cá cược đánh bạc được xác Đ cụ thể như sau:

Số trận và số tiền từng trận mà Thái Minh T cá cược với Nguyễn Phước S và Nguyễn Văn Đ:

1. Trận thứ nhất: T đặt cược số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng và bắt con gà màu đỏ thắng. Kết thúc trận đấu, hai con gà hòa nhau nên T không thắng, không thua. Như vậy, tổng số tiền cá cược trận này là 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.
2. Trận thứ hai: T đặt cược số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng bắt con gà màu đỏ thắng. Kết thúc trận đấu, con gà màu xanh thắng nên T thua hết số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng. Như vậy, tổng số tiền cá cược trận này là 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.
3. Trận thứ ba: T đặt cược số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng bắt con gà màu đỏ thắng. Kết thúc trận đấu, con gà màu xanh thắng nên T thua hết số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng. Như vậy, tổng số tiền cá cược trận này là 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.
4. Trận thứ tư: T đặt cược số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng bắt con gà màu xanh thắng. Kết thúc trận đấu, con gà màu xanh thắng nên T thắng số tiền 25.500.000 (hai mươi lăm triệu) đồng. Như vậy, tổng số tiền cá cược trận này là 55.500.000 (năm mươi lăm triệu, năm trăm ngàn) đồng.
5. Trận thứ năm: T đặt cược số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng bắt con gà màu đỏ thắng. Kết thúc trận đấu, con gà màu đỏ thắng nên T thắng số tiền 8.500.000 (tám triệu, năm trăm ngàn) đồng. Như vậy, tổng số tiền cá cược trận này là 18.500.000 (mười tám triệu, năm trăm ngàn) đồng.
6. Trận thứ sáu: T đặt cược số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng bắt con gà màu xanh thắng. Kết thúc trận đấu, con gà màu xanh thắng nên T thắng số

tiền 8.500.000 (tám triệu, năm trăm ngàn) đồng. Như vậy, tổng số tiền cá cược trận này là 18.500.000 (mười tám triệu, năm trăm ngàn) đồng.

7. Trận thứ bảy: T đặt cược số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng bắt con gà màu đỏ thắng. Kết thúc trận đấu, con gà màu xanh thắng nên T thua số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng. Như vậy, tổng số tiền cá cược trận này là 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

8. Trận thứ tám: T đặt cược số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng bắt con gà màu đỏ thắng. Kết thúc trận đấu, con gà màu đỏ thắng nên T thắng số tiền 17.000.000 (mười bảy triệu) đồng. Như vậy, tổng số tiền cá cược trận này là 37.000.000 (ba mươi bảy triệu) đồng.

9. Trận thứ chín: T đặt cược số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng bắt con gà màu đỏ thắng. Kết thúc trận đấu, con gà màu xanh thắng nên T thua số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng. Như vậy, tổng số tiền cá cược trận này là 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

10. Trận thứ mười: T đặt cược số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng bắt con gà màu xanh thắng. Kết thúc trận đấu, con gà màu xanh thắng nên T thắng số tiền 12.750.000 (mười hai triệu, bảy trăm năm mươi ngàn) đồng. Như vậy, tổng số tiền cá cược trận này là 27.750.000 (hai mươi bảy triệu, bảy trăm năm mươi ngàn) đồng.

11. Trận thứ mười một: T đặt cược số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng bắt con gà màu đỏ thắng. Kết thúc trận đấu, con gà màu đỏ thắng nên T thắng số tiền 12.750.000 (mười hai triệu, bảy trăm năm mươi ngàn) đồng. Như vậy, tổng số tiền cá cược trận này là 27.750.000 (hai mươi bảy triệu, bảy trăm năm mươi ngàn) đồng.

12. Trận thứ mười hai: T đặt cược số tiền 8.000.000 (tám triệu) đồng bắt con gà màu đỏ thắng. Kết thúc trận đấu, con gà màu xanh thắng nên T thua số tiền 8.000.000 (tám triệu) đồng. Như vậy, tổng số tiền cá cược trận này là 16.000.000 (mười sáu triệu) đồng.

13. Trận thứ mười ba: T đặt cược số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng bắt con gà màu xanh thắng. Kết thúc trận đấu, con gà màu đỏ thắng nên T thua số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng. Như vậy, tổng số tiền cá cược trận này là 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

14. Trận thứ mười bốn: T đặt cược số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng bắt con gà màu xanh thắng. Kết thúc trận đấu, con gà màu xanh thắng nên T thắng số tiền 12.750.000 (mười hai triệu, bảy trăm năm mươi ngàn) đồng. Như vậy, tổng số tiền cá cược trận này là 27.750.000 (hai mươi bảy triệu, bảy trăm năm mươi ngàn) đồng.

Như vậy, Thái Minh T đã cũng với Nguyễn Phước S và Nguyễn Văn Đ đã thực hiện 14 (mười bốn) lần đánh bạc dưới hình thức cá cược thắng thua bằng tiền thông qua 14 (mười bốn) trận đấu gà; theo đó mỗi trận đấu gà, hai bên đặt cược số tiền cao nhất là 55.500.000 (năm mươi lăm triệu) đồng và thấp nhất là 16.000.000 (mười sáu triệu) đồng.

Số trận và số tiền từng trận mà Phạm Minh C cá cược với Nguyễn Phước S và Nguyễn Văn Đ:

1. Trận thứ nhất: C đặt cược số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng bắt con gà màu đỏ thắng. Kết thúc trận đấu, hai con hòa nhau nên C không thắng, không thua. Như vậy, tổng số tiền cá cược trận này là 6.000.000 (sáu triệu) đồng.

2. Trận thứ hai: C đặt cược số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng bắt con gà đỏ thắng. Kết thúc trận đấu, con gà màu xanh thắng nên C thua hết số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng. Như vậy, tổng số tiền cá cược trận này là 6.000.000 (sáu triệu) đồng.

3. Trận thứ ba: C đặt cược số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng bắt con gà màu xanh thắng. Kết thúc trận đấu, con gà màu xanh thắng nên C thắng số tiền 2.550.000 (hai triệu, năm trăm năm mươi ngàn) đồng. Như vậy, tổng số tiền cá cược trận này là 5.550.000 (năm triệu, năm trăm năm mươi ngàn) đồng.

4. Trận thứ tư: C đặt cược số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng bắt con gà màu xanh thắng. Kết thúc trận đấu, con gà màu xanh thắng nên C thắng số tiền 17.000.000 (mười bảy triệu) đồng. Như vậy, tổng số tiền cá cược trận này là 37.000.000 (ba mươi bảy triệu) đồng.

5. Trận thứ năm: C đặt cược số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng bắt con gà màu xanh thắng. Kết thúc trận đấu, con gà màu đỏ thắng nên C thua số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng. Như vậy, tổng số tiền cá cược trận này là 10.000.000 (mười triệu) đồng.

6. Trận thứ sáu: C đặt cược số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng bắt con gà màu đỏ thắng. Kết thúc trận đấu, con gà màu xanh thắng nên C thua số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng. Như vậy, tổng số tiền cá cược trận này là 10.000.000 (mười triệu) đồng.

7. Trận thứ bảy: C đặt cược số tiền 4.000.000 (bốn triệu) đồng bắt con gà màu xanh thắng. Kết thúc trận đấu, con gà màu xanh thắng nên C thắng số tiền 3.400.000 (ba triệu, bốn trăm ngàn) đồng. Như vậy, tổng số tiền cá cược trận này là 7.400.000 (bảy triệu, bốn trăm ngàn) đồng.

8. Trận thứ tám: C đặt cược số tiền 7.000.000 (bảy triệu) đồng bắt con gà màu đỏ thắng. Kết thúc trận đấu, con gà màu đỏ thắng nên C thắng số tiền 5.950.000 (năm triệu, chín trăm năm mươi ngàn) đồng. Như vậy, tổng số tiền cá cược trận này là 12.950.000 (mười hai triệu, chín trăm năm mươi ngàn) đồng.

9. Trận thứ chín: C đặt cược số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng bắt con gà màu đỏ thắng. Kết thúc trận đấu, con gà màu xanh thắng nên C thua số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng. Như vậy, tổng số tiền cá cược trận này là 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

10. Trận thứ mười: C đặt cược số tiền 7.000.000 (bảy triệu) đồng bắt con gà màu đỏ thắng. Kết thúc trận đấu, con gà màu xanh thắng nên C thua số tiền 7.000.000 (bảy triệu) đồng. Như vậy, tổng số tiền cá cược trận này là 14.000.000 (mười bốn triệu) đồng.

11. Trận thứ mười một: C đặt cược số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng bắt con gà màu xanh trắng. Kết thúc trận đấu, con gà màu đỏ thắng nên C thua số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng. Như vậy, tổng số tiền cá cược trận này là 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

12. Trận thứ mười hai: C đặt cược số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng bắt con gà xanh trắng. Kết thúc trận đấu, con gà xanh trắng nên C thắng số tiền 4.250.000 (bốn triệu, hai trăm năm mươi ngàn) đồng. Như vậy, tổng số tiền cá cược trận này là 9.250.000 (chín triệu, hai trăm năm mươi ngàn) đồng.

Như vậy, Phạm Minh C đã cùng với Nguyễn Phước S và Nguyễn Văn Đ đã thực hiện 12 (mười hai) lần đánh bạc dưới hình thức cá cược thắng thua bằng tiền thông qua 12 (mười hai) trận đấu gà; theo đó mỗi trận đấu gà, hai bên đặt cược số tiền cao nhất là 37.000.000 (ba mươi bảy triệu) đồng và thấp nhất là 5.550.000 (năm triệu, năm trăm năm mươi ngàn) đồng.

Ngoài ra, tại thời điểm bắt quả tang và trong quá trình xác minh, điều tra, Nguyễn Phước S khai nhận như sau: Chiều ngày 16/7/2020, S được người tên Lê Văn T6 gọi điện thoại báo tin cho S biết là tại Nhà hàng hàm rượu T4 có Thái Minh T và Phạm Minh C muốn chơi đánh bạc nên T6 kêu S đến để đánh bạc cùng với T và C, đồng thời T6 kêu S chạy đến khu vực ngã tư A lấy số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng do T6 đưa để sử dụng vào việc cá cược đánh bạc. Tuy nhiên, qua làm việc với Lê Văn T6 thì T6 không thừa nhận việc T6 gọi điện thoại kêu S đến Nhà hàng hàm rượu Trần Long để tham gia đánh bạc với T và C mà ngày hôm đó T6 chỉ đưa cho S mượn số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng mà T6 không biết mục đích S mượn số tiền trên để làm gì. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố T1 đã tiến hành cho đối chất giữa T6 với T, C và S nhưng T6 vẫn giữ nguyên lời khai trên của T6; riêng T và C không khai nhận việc T và C gọi điện cho T6 để T6 kêu S đến đánh bạc với T và C; còn đối với S, trong quá trình đối chất thì S đã thay đổi lời khai và phủ nhận việc T6 kêu S đến Nhà hàng hàm rượu Trần Long để đánh bạc với T và C. Do vậy, chưa có đủ tài liệu, chứng cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với T6 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố T1 tiếp tục điều tra, xác minh vai trò của T6 để đề nghị xử lý sau nếu có đủ căn cứ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2021/HS-ST ngày 27 tháng 01 năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố T1, tỉnh Bình Dương đã quyết Đ:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Thái Minh T phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Thái Minh T 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày ngày bắt bị cáo chấp hành án được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/7/2020 đến ngày 23/7/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử phạt bị cáo S 03 năm tù,

bị cáo Đ 03 năm tù và bị cáo C 30.000.000 đồng cùng về tội “Đánh bạc”; về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/02/2021, bị cáo T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang bị bệnh tim và có hoàn cảnh khó khăn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến: Đơn kháng cáo của bị cáo T được làm trong thời hạn luật định. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Bị cáo đánh bạc 14 trận, với số tiền đánh bạc mỗi trận thấp nhất là 16 triệu đồng, cao nhất là 55 triệu đồng. Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên nên không đủ điều kiện hưởng án treo và mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là đủ khung hình phạt nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo T. Ngoài ra, trong vụ án có các bị cáo S, Đ không kháng cáo. Tuy nhiên, bị cáo S biết và rủ bị cáo Đ cùng tham gia, chuẩn bị máy tính xách tay, phân công bị cáo Đ đi lấy tiền. Bị cáo S ghi sổ, trực tiếp tham gia đá gà với bị cáo T, C. Như vậy, ngoài hành vi đá gà bị cáo S còn có vai trò khởi xướng, phân công, rủ rê, chở đồng phạm đến đánh bạc, điều khiển máy tính trong quá trình đánh bạc nên hành vi của các bị cáo S và Đ có dấu hiệu của hành vi tổ chức đánh bạc, cơ quan tố tụng cấp sơ thẩm không điều tra xử lý là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm nên cần hủy một phần bản án sơ thẩm đối với các bị cáo S, Đ. Vì vậy, Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo T, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo T và hủy một phần bản án sơ thẩm đối với các bị cáo S, Đ để điều tra lại.

Bị cáo T tự bào chữa: Bị cáo bị bệnh tim nặng, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo có điều kiện đi trị bệnh.

Bị cáo T nói lời sau cùng: Bị cáo biết bị cáo có lỗi. Bị cáo đang bị bệnh tim nặng, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo để bị cáo có điều kiện đi trị bệnh, đi mổ tim để kéo dài sự sống, về nuôi vợ, con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, hợp lệ nên vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân thành phố T1, tỉnh Bình Dương, hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện việc điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và những người tham gia

tổ tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm xác định. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: ngày 16/7/2020, tại phòng “Whisky” của nhà hàng hầm rượu T4 thuộc đường N, khu phố Y, phường P, thành phố T1, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Nguyễn Phước S, Nguyễn Văn Đ, Thái Minh T và Phạm Minh C đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền với hình thức đá gà qua mạng. Cụ thể, các bị cáo Nguyễn Phước S, Nguyễn Văn Đ cá cược với bị cáo Thái Minh T 14 trận, số tiền cá cược thấp nhất là 16.000.000 đồng/trận, cao nhất là 55.500.000 đồng/trận. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo T phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất an ninh trật tự và an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa C, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp bệnh án thể hiện bị cáo bị bệnh nhồi máu cơ tim, đặt 03 ten động mạch vành (là bệnh hiểm nghèo theo danh mục của Bộ Y tế) nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo T cùng đánh bạc với các bị cáo S, Đ nhiều trận với số tiền bị cáo T sử dụng để đánh bạc lớn. Tuy nhiên, xem xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: bị cáo S có vai trò là người khởi xướng, cung cấp công cụ phục vụ cho việc đánh bạc, rủ rê các bị cáo khác tham gia đánh bạc và trực tiếp đánh bạc với các bị cáo T, C; bị cáo Đ giúp sức cho bị cáo S. Như vậy, bị cáo T có vai trò thấp hơn các bị cáo S, Đ nhưng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo T mức hình phạt bằng với mức hình phạt của các bị cáo S, Đ là chưa phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và chưa phân hóa vai trò của từng bị cáo trong vụ án. Mặt khác, bị cáo T có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới tại Tòa án cấp phúc thẩm nên Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo T, tạo điều kiện cho bị cáo chữa bệnh.

[6] Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên”. Việc bị cáo không chấp hành hình phạt tù sẽ gây ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm tại địa phương nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và góp

phần đầu tranh phòng chống tội phạm nên bị cáo không đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và khoản 5 Điều 2, khoản 5 Điều 3 của Nghị quyết Số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Vì vậy, kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

[7] Đối với hành vi của các bị cáo S, Đ: Bị cáo S có vai trò khởi xướng, cung cấp công cụ phục vụ cho việc đánh bạc, rủ rê các bị cáo khác cùng thực hiện hành vi đánh bạc, đánh bạc số tiền 20.000.000 đồng/ lần. Bị cáo Đ có hành vi giúp sức cho bị cáo S. Ngoài tội “Đánh bạc” thì Cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ hành vi của các bị cáo còn có dấu hiệu của tội phạm khác hay không là thiếu sót. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị hủy một phần bản án đối với bị cáo S, Đ. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo S, Đ không kháng cáo, Viện Kiểm sát không kháng nghị đối với các bị cáo S, Đ nên bản án sơ thẩm đối với các bị cáo về tội “Đánh bạc” đã có hiệu lực pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố T1, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra làm rõ hành vi khác của các bị cáo S, Đ để xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

[8] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo T là phù hợp và đề nghị điều tra làm rõ thêm hành vi của các bị cáo S, Đ là có căn cứ. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố T1, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra làm rõ hành vi khác của các bị cáo S, Đ nên không chấp nhận đề nghị của Viện Kiểm sát về việc hủy một phần bản án sơ thẩm đối với các bị cáo S, Đ.

[9] Án phí hình sự phúc thẩm: căn cứ quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Do Hội đồng xét xử sửa một phần bản án sơ thẩm nên bị cáo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 344, Điều 345, điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thái Minh T về việc xin hưởng án treo. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 23/2021/HS-ST ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T1, tỉnh Bình Dương về hình phạt đối với bị cáo Thái Minh T.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 54, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm

2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017),

Xử phạt bị cáo Thái Minh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày ngày bắt bị cáo để thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/7/2020 đến ngày 23/7/2020.

2. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố T1, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra, làm rõ hành vi “Tổ chức đánh bạc” của các bị cáo Nguyễn Phước S, Nguyễn Văn Đ.

3. Bị cáo Thái Minh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố T1, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T1, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố T1, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T1, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú (thay văn bản thông báo);
- Lưu VP (4), hồ sơ vụ án, NTN, 16.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Đức